

TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU
TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA
LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU
TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1849/TNNMN-KT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 12 năm 2024

V/v báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Bộ
Tài nguyên và Môi trường; Sở tài nguyên và Môi
trường các tỉnh liên kế cho "Phương án tổ chức
thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên
địa bàn tỉnh Trà Vinh"

Kính gửi: - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.

- Trung tâm Tài nguyên nước và Môi trường - Công ty TNHH
MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 75/HĐ-STNMT ngày 28/06/2023 giữa Sở
Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh và Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài
nguyên nước miền Nam về việc thực hiện Gói thầu số 04: Tổ chức thực hiện Phương
án "Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các
giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh";

Căn cứ Công văn số 4641/STNMT-QLTNB ngày 12/12/2024 của Sở Tài nguyên
và Môi trường tỉnh Trà Vinh về việc khẩn trương hoàn thiện sản phẩm Phương án tổ
chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo ý
kiến đóng góp của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở tài nguyên và Môi trường các
tỉnh liên kế.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh Bến Tre,
Vĩnh Long, Sóc Trăng và Cục Quản lý tài nguyên nước – Bộ Tài nguyên và Môi
trường, Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Nam đã tiếp thu, chỉnh
sửa, bổ sung và hoàn thiện sản phẩm của Phương án theo các ý kiến góp ý (chi tiết xem
trong "Phụ lục nội dung tiếp thu giải trình" đính kèm theo).

Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Nam kính trình Sở Tài
nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh; Trung tâm Tài nguyên nước và Môi trường -
Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam - xem xét./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo Liên đoàn;
- Phòng KH-TC; Phòng ĐT TNN;
- Lưu VP.

KT.LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG
PHÓ LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Phạm Văn Hùng

PHỤ LỤC. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

(Kèm theo Công văn: 1849/TNNMN-KT ngày 13/12/2024 của Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Nam)

| STT | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung ý kiến góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình | Đã bổ sung, chỉnh sửa tại mục, trang |
|-----|--|---|--|--|
| 1 | Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long | <p>1. Về thẩm quyền ban hành văn bản: Thống nhất về thẩm quyền và tính cần thiết ban hành của văn bản.</p> <p>2. Các nội dung kiến nghị chỉnh sửa, bổ sung</p> <p>2.1. Đối với Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> Về căn cứ ban hành văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điểm a khoản 6 Mục II Phụ lục I kèm Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. (Bỏ mục I. Căn cứ thực hiện). Về bố cục nội dung, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điểm c khoản 6 Mục II Phụ lục I kèm Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. <p>2.2. Đối với Quyết định:</p> <p>Thống nhất với hình thức, nội dung nêu trong dự thảo của Quyết định và tính cần thiết ban hành.</p> | <p>- Đơn vị tư vấn đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý tại Dự thảo Tờ trình (tham khảo theo điểm a và c trong khoản 6 Mục II Phụ lục I kèm Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư), gồm: Bỏ “Mục I. Căn cứ thực hiện” và chỉnh lý lại bố cục các đầu mục nội dung.</p> | <p>- Dự thảo Tờ trình, tại trang 1 và 4.</p> |
| 2 | Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre | <p>- Qua nghiên cứu hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre thống nhất với Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh thực hiện.</p> | | |
| 3 | Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng | <p>Qua nghiên cứu nội dung Dự thảo Phương án tổ chức thực hiện hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và hồ sơ kèm theo, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng thống nhất với nội dung Dự thảo và không có ý kiến đóng góp thêm.</p> | | |

| STT | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung ý kiến góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình | Đã bổ sung, chỉnh sửa tại mục, trang |
|-----|--------------------------------|--|--|--|
| 4 | Cục Quản lý tài nguyên nước | <p>1. Về trình tự phê duyệt phương án: theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước thì việc xây dựng, phê duyệt phương án, lộ trình tổ chức thực hiện việc cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện đồng thời cùng với lập Danh mục và bản đồ phân vùng cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu, rà soát đảm bảo quy định nêu trên.</p> | <p>- Thực hiện hướng dẫn triển khai việc hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 tại Công văn số 3201/BTNMT-TNN và Công văn số 1837/TNN-LVSMC; chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2464/UBND-NN và Công văn số 3066/UBND-NN, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nhiệm vụ “Rà soát, điều chỉnh Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh kèm theo Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh (theo đó bãi bỏ Vùng hạn chế 3 và Vùng hạn chế hỗn hợp, điều chỉnh vùng hạn chế 1) và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12/11/2024.</p> <p>Trong quá trình thực hiện Phương án “Tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất và điều tra hiện trạng các giếng khoan trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, Nhà thầu thi công đã rà soát và điều chỉnh các sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024) và Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh.</p> | |

| STT | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung ý kiến góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình | Đã bổ sung, chỉnh sửa tại mục, trang |
|-----|--------------------------|---|--|---|
| | | <p>2. Về nội dung Phương án: nghiên cứu, rà soát nội dung phương án, lộ trình tổ chức thực hiện việc cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất đảm bảo đúng quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP, cụ thể rà soát, loại bỏ Danh mục, biện pháp quản lý đối với các công trình nằm ngoài phạm vi vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (phụ lục II) trong Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án (nội dung phương án chỉ bao gồm danh sách, phương án, lộ trình tổ chức thực hiện cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất đối với từng khu vực, từng công trình nằm trong vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất); rà soát, kiểm tra, thuyết minh rõ các công trình nằm trong phạm vi vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (theo dự thảo toàn tỉnh chỉ có 01 giếng khoan nằm trong khu vực hạn chế khai thác nước dưới với tổng diện tích hạn chế khoảng 569 km²).</p> | <p>- Đơn vị tư vấn đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý: loại bỏ Danh mục, biện pháp quản lý đối với các công trình nằm ngoài phạm vi vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (phụ lục II) trong Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án;</p> <p>- Đơn vị tư vấn đã tiếp thu theo ý kiến góp ý: tiến hành rà soát, kiểm tra đối chiếu giữa hiện trạng các công trình đang khai thác sử dụng NĐĐ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và bản đồ khoanh định vùng hạn chế khai thác NĐĐ (được ban hành kèm theo Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh), kết quả xác định được: trong tổng số các công trình đang khai thác với lưu lượng ≥ 10 m³/ngày đêm trên địa bàn tỉnh (gồm 911 giếng khoan) thì chỉ có 01 công trình (gồm 01 giếng khoan) nằm trong các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (01 công trình tại khóm 9, phường 7, TP Trà Vinh).</p> <p>Kết quả rà soát “Hiện trạng các công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất trong vùng hạn chế khai thác” cũng đã được Đơn vị tư vấn thể hiện chi tiết trong Báo cáo thuyết minh phương án tại Mục III.2.</p> | <p>- Báo cáo thuyết minh phương án: tại trang 19, 20.</p> |

